

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1091/QĐ-UBND

Bình Thuận, ngày 03 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Kế hoạch thực hiện chương trình sản xuất thanh long theo
tiêu chuẩn VietGAP năm 2019 trên địa bàn tỉnh Bình Thuận**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 137/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt nhiệm vụ chủ yếu năm 2019 của các sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 22/TTr-SNN ngày 13 tháng 02 năm 2019 và Công văn số 1000/SNN-VP ngày 09 tháng 4 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch thực hiện chương trình sản xuất thanh long theo tiêu chuẩn VietGAP năm 2019 trên địa bàn tỉnh Bình Thuận kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Công thương, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Sở Tài chính; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố: Hàm Thuận Nam, Hàm Thuận Bắc, Bắc Bình, Hàm Tân, Tuy Phong, La Gi, Phan Thiết; Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu phát triển thanh long Bình Thuận và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Lê Tuấn Phong**

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

**Thực hiện chương trình sản xuất thanh long theo tiêu chuẩn VietGAP
năm 2019 trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.**

(Kèm theo Quyết định số 1091/QĐ-UBND

ngày 03 tháng 5 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

Nhằm tiếp tục nâng cao chất lượng sản phẩm thanh long Bình Thuận, bảo đảm an toàn thực phẩm, phục vụ cho yêu cầu tiêu thụ nội địa và xuất khẩu, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch triển khai thực hiện tái cấp chứng nhận và chứng nhận mới diện tích sản xuất thanh long theo tiêu chuẩn VietGAP năm 2019 như sau:

I. Mục tiêu

1. Nâng cao chất lượng chứng nhận trong sản xuất, sơ chế thanh long trên địa bàn tỉnh, bảo đảm an toàn thực phẩm phục vụ tiêu thụ nội địa và xuất khẩu.

2. Năm 2019, toàn tỉnh có 10.000 ha thanh long sản xuất đạt tiêu chuẩn VietGAP, chỉ tiêu phấn đấu là 10.200 ha. Trong đó, diện tích đánh giá tái cấp chứng nhận VietGAP trong năm là 6.396 ha và cấp mới là 500 ha.

II. Thời gian và địa điểm thực hiện

1. Thời gian thực hiện: Trong năm 2019.

2. Địa bàn và diện tích: (Theo phụ lục đính kèm).

III. Đối tượng triển khai

- Các tổ hợp tác, nhóm liên kết trồng thanh long.

- Các doanh nghiệp, hợp tác xã, trang trại, cá nhân trồng thanh long.

IV. Nội dung triển khai

1. Các tổ chức (hợp tác xã, tổ hợp tác, nhóm liên kết) sản xuất thanh long theo tiêu chuẩn VietGAP

- Tuyên truyền, hướng dẫn nông dân đăng ký tham gia và xây dựng Tổ hợp tác (THT)/nhóm liên kết, hợp tác xã (HTX) sản xuất thanh long theo VietGAP đúng quy định.

- Trên cơ sở diện tích đã phân bổ, tiến hành vận động, hướng dẫn giúp nông dân tổ chức xây dựng các THT, HTX sản xuất thanh long theo tiêu chuẩn VietGAP có quy mô hợp lý để thuận lợi trong quản lý, tổ chức triển khai các hoạt động sản xuất và liên kết tiêu thụ sản phẩm sau này.

2. Đối với diện tích thanh long đã được chứng nhận VietGAP

- Tăng cường kiểm tra định kỳ và đột xuất để duy trì sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP.

- Yêu cầu các cơ sở đã được cấp giấy chứng nhận thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra nội bộ (ít nhất mỗi năm một lần) và lưu hồ sơ trong quá trình thực hiện.

- Tập trung hướng dẫn để giúp các tổ chức, cá nhân sản xuất theo đúng yêu cầu VietGAP; thực hiện các thủ tục đăng ký tái cấp chứng nhận đúng thời gian quy định.

- Tổ chức chứng nhận tiến hành kiểm tra, đánh giá để xem xét cấp lại giấy chứng nhận đối với các cơ sở có yêu cầu.

3. Đối với diện tích thanh long đăng ký mới năm 2019

a) Khảo sát, phân tích đánh giá các chỉ tiêu của mẫu đất, nước ở vùng sản xuất:

Tổ chức thực hiện việc lấy mẫu đất, mẫu nước để phân tích, đánh giá nguy cơ ô nhiễm cho tất cả các diện tích đăng ký chứng nhận sản xuất theo yêu cầu VietGAP.

b) Triển khai đào tạo và hướng dẫn các quy định yêu cầu VietGAP:

Tập huấn chuyên đề cho tất cả tổ chức, cá nhân tham gia đăng ký sản xuất thanh long theo VietGAP, gồm các nội dung:

+ Quy trình sản xuất thanh long theo tiêu chuẩn VietGAP.

+ Sử dụng thuốc bảo vệ thực vật an toàn, hiệu quả và an toàn lao động.

+ Tập huấn kiểm soát viên nội bộ về nội dung kiểm tra và một số quy định trong sản xuất theo VietGAP cho cán bộ tư vấn địa phương, Ban điều hành tổ/nhóm liên kết, HTX.

- Hướng dẫn, thống nhất thực hiện quy trình sử dụng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật trong sản xuất thanh long theo VietGAP và truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

- Hướng dẫn cách triển khai thực địa khu vực sản xuất (cách bố trí sơ đồ, phân lô, sắp xếp kho chứa và bảo quản hoá chất, vệ sinh trong khu vực sản xuất, bảo hộ, dụng cụ lao động...).

- Hướng dẫn hồ sơ lưu trữ theo quy định VietGAP (nhật ký sản xuất, các quy trình đã ban hành áp dụng, kế hoạch và kết quả đánh giá nội bộ...)

c) Tổ chức lấy mẫu trái và cấp giấy chứng nhận:

Sau khi các tổ chức, cá nhân hoàn thành các yêu cầu của VietGAP, có hồ sơ lưu trữ theo quy định thì đề nghị Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển cây thanh long tiến hành lấy mẫu trái để phân tích dư lượng. Nếu đạt yêu cầu thì tiến hành kiểm tra, đánh giá, cấp giấy chứng nhận VietGAP.

4. Đánh giá tái cấp giấy chứng nhận

- Trong thời gian 03 tháng trước khi giấy chứng nhận hết thời gian hiệu lực, Tổ chức chứng nhận có trách nhiệm thông báo cho các đơn vị, cá nhân và Ban chỉ đạo các địa phương chuẩn bị các hồ sơ thủ tục đăng ký tái cấp chứng nhận theo đúng quy định.

- Bảo đảm 100% diện tích của các tổ chức/cá nhân đã chứng nhận được đánh giá và tái cấp giấy chứng nhận khi hết hạn.

IV. Các giải pháp thực hiện

1. Tổ chức

- Cấp tỉnh: Duy trì Ban chỉ đạo phát triển cây thanh long bền vững theo Quyết định số 1073/QĐ-UBND ngày 15 tháng 4 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Cấp huyện, thị xã, thành phố: Tiếp tục duy trì, củng cố và phân công thành viên Ban chỉ đạo phát triển cây thanh long bền vững, Tổ tư vấn sản xuất thanh long VietGAP để triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2019.

- Cấp xã, phường, thị trấn: Tiếp tục rà soát, củng cố Ban chỉ đạo cấp xã.

- Tiếp tục duy trì, củng cố và nâng cao năng lực cho Tổ tư vấn VietGAP tại các địa phương để đẩy mạnh triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2019 theo quy chế phối hợp giữa Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố về việc triển khai sản xuất chứng nhận thanh long đạt tiêu chuẩn VietGAP trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

2. Chính sách

Tiếp tục thực hiện các chính sách hỗ trợ cho người sản xuất thanh long theo tiêu chuẩn VietGAP đã được quy định tại Quyết định số 01/2012/QĐ-TTg ngày 09 tháng 01 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ việc áp dụng Quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt trong nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản và Quyết định số 1081/QĐ-UBND ngày 20 tháng 4 năm 2009 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận.

3. Kinh phí

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm phối hợp với Sở Tài chính dự trù kinh phí phân khai chi tiết thực hiện Kế hoạch, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt để thực hiện.

4. Tổ chức thực hiện

4.1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các Sở, ngành, đoàn thể và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc Sở triển khai tái cấp chứng nhận và chứng nhận mới diện tích sản xuất thanh long theo tiêu chuẩn VietGAP đạt 10.000 ha trong năm 2019 trên địa bàn tỉnh.

- Phân công, giao trách nhiệm cho các đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, cụ thể:

a) Trung tâm Nghiên cứu phát triển cây thanh long

- Là đơn vị thường trực được Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao nhiệm vụ triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá, cấp và gia hạn giấy chứng nhận VietGAP cho các tổ chức, cá nhân sản xuất thanh long theo đúng quy định.

- Xây dựng kế hoạch, nhiệm vụ, mục tiêu, giải pháp thực hiện, phân công nhiệm vụ cho từng cán bộ, công chức của Trung tâm triển khai có hiệu quả Chương trình phát triển thanh long VietGAP tại các địa phương. Tập trung triển khai quyết liệt để trong năm 2019 hoàn thành 10.000 ha thanh long đạt tiêu chuẩn VietGAP.

- Chủ trì, phối hợp với Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Trung tâm Khuyến nông, Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm và Thủy sản tổ chức triển khai các lớp đào tạo cho lực lượng tư vấn tại địa phương, kiểm soát viên nội bộ đảm bảo đủ năng lực, trình độ để thực hiện nhiệm vụ tư vấn, hướng dẫn cho các tổ chức, cá nhân sản xuất, sơ chế thanh long theo VietGAP tại các địa phương thực hiện.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến về quy trình sản xuất thanh long theo hướng an toàn để nâng cao nhận thức của người trồng thanh long.

- Định kỳ vào ngày 25 hàng tháng, hàng quý báo cáo tiến độ thực hiện về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

b) Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật

- Phối hợp với Trung tâm Nghiên cứu phát triển cây Thanh long thường xuyên bám sát địa bàn, hướng dẫn kỹ thuật phòng, chống bệnh đốm nâu cho người dân gắn với việc hướng dẫn, giúp đỡ các địa phương xây dựng các quy trình phòng trừ sâu bệnh hại thanh long phù hợp theo yêu cầu tiêu chuẩn VietGAP trong năm 2019.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về việc kinh doanh, buôn bán, sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, giám sát chặt chẽ việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật trong sản xuất thanh long nhằm hạn chế dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trên quả thanh long.

c) Trung tâm Khuyến nông

- Phối hợp với Trung tâm Nghiên cứu phát triển cây Thanh long tổ chức đào tạo, tập huấn, hướng dẫn, giúp đỡ các địa phương triển khai chương trình sản xuất thanh long theo tiêu chuẩn VietGAP trong năm 2019.

- Tổ chức thông tin tuyên truyền các vấn đề liên quan đến việc sản xuất thanh long an toàn trên các “Bản tin khuyến nông” và trên các kênh truyền thông.

- Nhân rộng các mô hình sản xuất thanh long theo tiêu chuẩn VietGAP và các mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi hiệu quả.

d) Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm và thủy sản

- Tăng cường công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm đối với các doanh nghiệp hoạt động thu mua, sơ chế, đóng gói thanh long; kiểm tra việc thực hiện truy xuất nguồn gốc các lô hàng được đưa vào sản xuất, lưu thông. Xử lý nghiêm đối với trường hợp vi phạm về vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Có biện pháp giám sát thích hợp đối với các cơ sở có lô hàng thanh long xuất khẩu bị cơ quan thẩm quyền nước nhập khẩu cảnh báo.

4.2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Tăng cường chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị chuyên môn triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao để đạt được mục tiêu 10.000 ha thanh long sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP. Tích cực chỉ đạo để tăng diện tích cấp mới bù vào diện tích bị hủy bỏ.

- Tập trung chỉ đạo quyết liệt đối với việc duy trì 6.396 ha được tái cấp trong năm 2019, hạn chế tối đa việc giảm số hộ và số diện tích qua đánh giá tái cấp.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tiến hành rà soát, củng cố lại Ban điều hành các tổ/nhóm; kiểm tra, rà soát lại số lượng thành viên trong tổ, điều chỉnh lại quy trình sản xuất cho phù hợp với thực tế và hoàn thành hồ sơ đăng ký chứng nhận đúng quy định, phần đầu hoàn thành chỉ tiêu tỉnh giao (kể cả cấp mới và tái cấp).

- Đề nghị Đảng ủy các cấp đưa chỉ tiêu sản xuất theo VietGAP vào Nghị quyết của cấp ủy để tập trung chỉ đạo và xem đây là chỉ tiêu đánh giá, bình xét, thi đua khen thưởng cho tập thể, cá nhân cuối năm.

- Tăng cường hơn nữa công tác tuyên truyền vận động; tổ chức giao ban ít nhất 1 lần/quý để chỉ đạo các xã, thị trấn trong việc thực hiện chỉ tiêu được giao. Đồng thời, chấn chỉnh lại hoạt động của Tổ tư vấn cấp huyện theo hướng phải chủ động tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện kế hoạch triển khai hàng tháng, hàng quý và thường xuyên bám sát địa bàn để hướng dẫn, hỗ trợ cho các địa phương.

- Tiếp tục chỉ đạo Tổ tư vấn cấp huyện, cấp xã thực hiện các nhiệm vụ trong việc phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (trực tiếp là Trung tâm Nghiên cứu phát triển cây Thanh long) triển khai sản xuất thanh long theo tiêu chuẩn VietGAP tại các địa phương. Cụ thể như sau:

a) Tổ tư vấn VietGAP cấp huyện

- Căn cứ Quyết định đã được phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh, tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành Kế hoạch triển khai sản xuất thanh long theo tiêu chuẩn VietGAP trên địa bàn.

- Hướng dẫn cho các tổ chức, cá nhân tham gia đăng ký sản xuất VietGAP và Ban chỉ đạo các xã, thị trấn triển khai:

+ Xây dựng Quy trình sản xuất thanh long theo tiêu chuẩn VietGAP (sử dụng phân bón, sử dụng hóa chất, thuốc bảo vệ thực vật).

+ Cách ghi chép sổ sách nhật ký đáp ứng truy xuất nguồn gốc.

+ Quy trình kiểm tra nội bộ, đánh giá theo các tiêu chí của VietGAP.

+ Các quy định của VietGAP trong sản xuất.

- Hướng dẫn các các tổ chức, cá nhân thực hiện việc kiểm tra, đánh giá nội bộ lần cuối và các thủ tục đăng ký chứng nhận gửi Trung tâm Nghiên cứu phát triển cây thanh long.

- Hướng dẫn các các tổ chức, cá nhân khắc phục các khuyết điểm, tháo gỡ kịp thời những khó khăn vướng mắc trong sản xuất thanh long VietGAP trên địa bàn.

- Phối hợp với Trung tâm Nghiên cứu phát triển cây thanh long trong quá trình triển khai Kế hoạch đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

b) Tổ Tư vấn VietGAP cấp xã

- Vận động, tuyên truyền, hướng dẫn người trồng thanh long tham gia thành lập các tổ, nhóm, HTX sản xuất thanh long VietGAP theo Kế hoạch đã được Ủy ban nhân dân huyện giao.

- Hướng dẫn, nhắc nhở các thành viên trong tổ VietGAP ghi chép sổ nhật ký trong quá trình sản xuất theo đúng quy định.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện sản xuất thanh long theo VietGAP trên địa bàn xã; phản ánh kịp thời những khó khăn, vướng mắc của các Tổ VietGAP cho Ủy ban nhân dân xã và Tổ Tư vấn cấp huyện xem xét, giúp đỡ, giải quyết.

4.3. Sở Công thương

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã, Hiệp hội Thanh long khuyến khích, vận động các doanh nghiệp, cơ sở thu mua thanh long liên kết với các nhóm nông dân sản xuất thanh long theo tiêu chuẩn VietGAP để thu mua cho nông dân.

- Ưu tiên, hỗ trợ cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thu mua sản phẩm sản xuất theo VietGAP của người dân, được tham gia các Hội nghị xúc tiến thương mại trong và ngoài nước do Nhà nước tổ chức.

4.4. Sở Khoa học và Công nghệ

- Phối với các Trung tâm nghiên cứu, Viện, Trường đẩy mạnh chuyển giao các tiến bộ kỹ thuật mới trong sản xuất thanh long với giá thành hạ; đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng và vệ sinh an toàn thực phẩm phục vụ xuất khẩu.

- Hướng dẫn xây dựng nhãn hiệu cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, nhóm liên kết sản xuất thanh long theo VietGAP.

4.5. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu bố trí kinh phí để triển khai Kế hoạch sản xuất, chứng nhận thanh long theo tiêu chuẩn VietGAP năm 2019.

4.6. Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Tỉnh đoàn Thanh niên

- Chỉ đạo các cấp hội làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục, nâng cao nhận thức cho cán bộ, hội viên và các tầng lớp nhân dân trong việc tham gia chương trình sản xuất thanh long theo tiêu chuẩn VietGAP.

- Cử cán bộ theo dõi và cùng tham gia với Trung tâm Nghiên cứu phát triển cây thanh long triển khai Kế hoạch đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

4.7. Hiệp hội Thanh long Bình Thuận

- Vận động các doanh nghiệp liên kết với các tổ nhóm, Hợp tác xã sản xuất thanh long VietGAP để có vùng nguyên liệu thanh long an toàn phục vụ cho xuất khẩu và tiêu thụ sản phẩm cho bà con nông dân.

- Hướng dẫn đăng ký sử dụng chỉ dẫn địa lý Thanh long Bình Thuận cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, nhóm liên kết sản xuất thanh long theo VietGAP.

- Chọn đơn vị thu mua có uy tín là thành viên của Hiệp hội, tham gia cùng Ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng chuỗi sản xuất-tiêu thụ sản phẩm an toàn VietGAP,

- Phối hợp cùng Ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức Lễ hội để quảng bá thương hiệu Thanh long Bình Thuận

4.8. Đài Phát thanh - Truyền hình Bình Thuận, Báo Bình Thuận

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, nông dân các quy định của pháp luật về an toàn vệ sinh thực phẩm, thấy được lợi ích, tầm quan trọng của việc sản xuất thanh long VietGAP./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Tuấn Phong

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHỤ LỤC
PHÂN BỐ CHỈ TIÊU SẢN XUẤT THANH LONG
THEO TIÊU CHUẨN VIETGAP NĂM 2019**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1091/QĐ-UBND
ngày 03 tháng 02 năm 2019 của Chủ tịch Ủy UBND tỉnh Bình Thuận)*

Đơn vị tính: ha

Stt	Địa phương	Kế hoạch năm 2019		Diện tích phần đầu đến cuối năm 2019
		Tái cấp (ha)	Cấp mới (ha)	
Toàn tỉnh		6.396	500	10.200
I. Hàm Thuận Nam		3.670	270	5.969
1	Hàm Mỹ	272	20	424
2	Hàm Minh	335	25	738
3	Hàm Cường	237	25	430
4	Hàm Thạnh	406	25	520
5	Mương Mán	264	25	366
6	Tân Thuận	538	25	884
7	Tân Lập	273	25	701
8	Thuận Nam	616	20	736
9	Hàm Kiệt	288	20	381
10	Tân Thành	149	25	299
11	Thuận Quý	262	25	445
12	Hàm Cần	31	10	46
II. Hàm Thuận Bắc		2.367	70	3.522
1	Ma Lâm	263	5	368
2	Phú Long	76	5	143
3	Hàm Trí	45	5	147
4	Hàm Đức	234	5	317
5	Hàm Hiệp	360	5	602
6	Hàm Thắng	56	5	73
7	Hàm Liêm	266	10	329

8	Hàm Chính	354	5	447
9	Hồng Sơn	338	5	577
10	Thuận Minh	28	5	115
11	Hàm Phú	83	5	107
12	Thuận Hòa	173	5	189
13	Hồng Liêm	90	5	106
III. Phan Thiết		12	10	100
1	Tiến Lợi	/	/	58
2	Tiến Thành	7	10	28
3	Phong Nẫm	5	/	14
IV. Bắc Bình		173	80	347
1	Hải Ninh	31	10	69
2	Lương Sơn	15	5	15
3	Hồng Thái	21	10	33
4	Phan Rí Thành	42	5	90
5	Chợ Lầu	27	10	27
6	Phan Hiệp	10	5	25
7	Sông Lũy	/	5	5
8	Bình Tân	18	10	18
9	Sông Bình	/	/	5
10	Bình An	/	10	44
11	Hòa Thắng	/	5	5
12	Phan Điền	10	5	10
V. Hàm Tân		75	30	111
1	Tân Nghĩa	30	10	47
2	Sông Phan	22	10	41
3	Tân Hà	22	10	22
VI. La Gi		100	20	130
1	Tân Hải	49	10	54
2	Tân Tiến	51	10	76
VII. Tuy Phong		/	20	21
1	Long Hương	/	10	11
2	Phước Thê	/	10	10